

Số: /2019/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2019

**(Dự thảo)**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển Bóng đá chuyên nghiệp tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2019-2020.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao ngày 29/11/2006;*

*Căn cứ Nghị định 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 5347/TTr-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết “Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động phát triển Bóng đá Quảng Nam” và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển Bóng đá chuyên nghiệp tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2019-2020.

2. Đối tượng áp dụng:

a. Huấn luyện viên (HLV), vận động viên (VĐV) đang tập trung huấn luyện, tập luyện thường xuyên và thi đấu tại Câu lạc bộ Bóng đá Quảng Nam.

b. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ hoạt động phát triển Bóng đá Quảng Nam đang tập trung huấn luyện, tập luyện thường xuyên và thi đấu tại Câu lạc bộ Bóng đá Quảng Nam.

**Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ**

1. Chế độ dinh dưỡng: áp dụng bằng mức hỗ trợ theo định mức quy định tại Nghị quyết số 53/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh

Quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể:

- Đội tuyển: Trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu: 260.000 đồng/ngày/người, trong thời gian tập luyện thường xuyên: 200.000 đồng/ngày/người.

- Các đội trẻ, năng khiếu: Trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu: 200.000 đồng/ngày/người, trong thời gian tập luyện thường xuyên: 120.000 đồng/ngày/người

2. Chế độ tập luyện : áp dụng bằng mức hỗ trợ theo định mức quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định một số chế độ đối với HLV, VĐV thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu, cụ thể:

- Đội tuyển: Huấn luyện viên: 215.000 đồng/ngày/người, vận động viên: 180.000 đồng/ngày/người

- Các đội trẻ, năng khiếu: Huấn luyện viên: 180.000 đồng/ngày/người, vận động viên: 55.000 đồng/ngày/người

3. Chế độ hỗ trợ khác: trang phục, giày, túi xách cá nhân, bóng phục vụ tập luyện và thi đấu:

- Đội tuyển: bình quân 20 triệu đồng/HLV, VĐV/năm

- Các đội trẻ, năng khiếu: bình quân 8 triệu đồng/HLV, VĐV/năm

### **Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ**

Thời gian tính chi trả chế độ dinh dưỡng, tập luyện cho huấn luyện viên, vận động viên theo quy định tại Điều 2 được tính theo quyết định triệu tập, hợp đồng của cấp có thẩm quyền.

### **Điều 4. Kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện chế độ quy định tại Điều 2 trong dự toán chi cho sự nghiệp thể dục thể thao hằng năm, khoảng 16 tỷ đồng/năm. Việc lập dự toán, bố trí và thanh, quyết toán thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

2. Câu lạc bộ Bóng đá Quảng Nam đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung khác để ổn định, phát triển Câu lạc bộ Bóng đá Quảng Nam.

3. Thời gian áp dụng: Năm 2019 đến hết năm 2020.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Hằng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký kết Hợp đồng với Công ty Cổ phần Đầu tư QNK Quảng Nam (trực tiếp là Câu lạc bộ Bóng đá Quảng Nam) về đào tạo vận động viên Bóng đá Quảng Nam phát triển toàn diện về các tuyến đáp ứng nhu cầu trước mắt cũng như lâu dài cho bóng đá của tỉnh, phù hợp với sự phát triển chung của Bóng đá Việt Nam theo hướng CLB Bóng đá chuyên nghiệp; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả từng năm để làm căn cứ thực hiện nghiệm thu, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Khi các văn bản quy định chế độ, định mức chi được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày .... tháng ... năm 2019./.*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Ban CTĐB - UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- TTXVN tại QN;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Báo Qnam, Đài PT-TH Qnam;
- CPVP, CV;
- Lưu: VT, CTHĐ, (.....).

**CHỦ TỊCH**